

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **01/2018/DS-ST**

Ngày 08 tháng 03 năm 2018

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Lệ Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân

1. Ông **Phùng Văn Tân**

2. Ông **Kiều Công Ích**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Bùi Thị Duyên** – Thư ký Tòa án.

Hôm nay, ngày 08 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 42/2017/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2017 về việc tranh chấp “*hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị V** - sinh năm 1975 (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 8 xã V, huyện T, tỉnh P.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Quang H** - sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 5 thị trấn T, huyện T, tỉnh P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án nguyên đơn chị **Đinh Thị V** trình bày:**

Chị với vợ chồng anh chị H – H ở khu 5 thị trấn Thanh ba, huyện Thanh ba , tỉnh Phú Thọ có quan hệ quen biết, không mâu thuẫn. Ngày 24/10/2016 chị có cho anh Nguyễn Quang H vay số tiền 70.000.000đ. Khi vay anh H có viết giấy vay nợ tiền, thời gian vay ghi rõ từ ngày 24/10/2016 đến ngày 04/11/2016. Anh H đã ký , ghi rõ họ tên trong giấy vay nợ tiền và hai bên không thỏa thuận về tiền lãi. Sau đó anh H có trả được cho chị 20.000.000đ tiền gốc. Chị đã đòi nhiều lần nhưng anh H không trả nốt số tiền đã vay. Nay chị đề nghị Tòa án buộc anh H trả cho chị số tiền còn lại là 50.000.000đ tiền gốc và không tính lãi.

Giai đoạn chuẩn bị xét xử: Toà án đã giao hợp lệ các thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo phiên hòa giải nhưng bị đơn là anh Nguyễn Quang H vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do nên Toà án không thể lấy lời khai cũng như hoà giải vụ án giữa chị Đinh Thị V với anh Nguyễn Quang H được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Anh Nguyễn Quang H là bị đơn trong vụ án vắng mặt, mặc dù anh H đã được Tòa án triệu tập, gia đình anh H đã nhận và thông báo cho anh H các văn bản của Tòa án như: Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do. Toà án đã Quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh H là hoàn toàn phù hợp điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngày 24/10/2016 chị Đinh Thị V đã cho anh Nguyễn Quang H vay số tiền 70 triệu đồng, thời hạn trả là ngày 4/11/2016, không thỏa thuận lãi xuất. Khi vay anh H có viết giấy vay nợ tiền cho chị V. Sau một thời gian anh H đã trả cho chị V được 20 triệu đồng tiền gốc, còn nợ lại 50 triệu đồng tiền gốc. Trong quá trình Tòa án thụ lý để giải quyết vụ án, anh Nguyễn Quang H không đến Tòa án dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản như thông báo thụ lý, thông báo hòa giải....Điều đó chứng tỏ rằng anh H có vay nợ chị V và có biết chị V khởi kiện yêu cầu anh trả nợ, nhưng cố tình gây khó khăn, không trả nợ cho chị V. Chị V thừa nhận anh H đã trả cho chị 20 triệu đồng tiền gốc, còn nợ chị 50 triệu đồng tiền gốc và yêu cầu anh H phải trả cho chị số tiền nợ trên, không yêu cầu tính lãi phát sinh kể từ ngày đến hạn trả nợ ngày 04/11/2016. Yêu cầu của nguyên đơn là chính đáng cần chấp nhận.

Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn nên chị V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Anh Nguyễn Quang H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự ; Khoản 3 điều 26 ,điểm a khoản 1 điều 35, điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị V về việc “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định pháp luật.

Buộc anh Nguyễn Quang H phải trả cho chị Đinh Thị V số tiền nợ gốc theo giấy vay nợ tiền ngày 24/10/2016 là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp , nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì anh Nguyễn Quang H còn phải trả cho chị Đinh Thị V tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Về án phí:**

- Anh Nguyễn Quang H phải chịu 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm ;

- Hoàn trả lại cho chị Đinh Thị V 1.250.000.đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2015/0004048, ngày 11/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ./.

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Lệ Thanh